TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **507**/2017/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 28 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 572/2017/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị N; sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú: Thôn S, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; trú tại: Khu đô thị Đ, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Trần Văn H; sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú: Thôn Sơ, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang, trú tại: phường C, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Tạ Thị N và anh Trần Văn H.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: ghi nhận chị Tạ Thị N và anh Trần Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

- Xác định chị Tạ Thị N và anh Trần Văn H có 02 con chung là: Trần Khánh H, sinh ngày 31/8/2013 và cháu Trần Huy H, sinh ngày 01/9/2016.

- Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Tạ Thị N và anh Trần Văn H:

+ Giao cháu Trần Khánh H và cháu Trần Huy H cho chị Tạ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Anh Trần Văn H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Trần Khánh H cho chị Tạ Thị N là 2.000.000 đồng/1tháng (hai triệu đồng một tháng) kể từ tháng 11/2017 cho đến khi cháu Trần Khánh H đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của pháp luật. Anh Trần Văn H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Trần Huy H cho chị Tạ Thị N là 2.000.000 đồng/1 tháng (hai triệu đồng một tháng) kể từ tháng 11/2017 cho đến khi cháu Trần Huy H đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của pháp luật.

- Anh Trần Văn H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

2.4. Về công nợ: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

2.5. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Tạ Thị N chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo Biên lai số 5914 ngày 25/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND quận quận Long Biên, Hà Nội;
- UBND thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang (nơi đăng ký kết hôn ngày 01/11/2012);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Phương